

Số: 866 /QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 3 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đào tạo theo phương thức trực tuyến và phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến của Đại học Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đào tạo theo phương thức trực tuyến và phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến của Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban hữu quan của Đại học Đà Nẵng, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐT.

K/g: + Chủ tịch HĐT;
+ Ban Giám hiệu;
+ Các đơn vị;
+ Lưu: VT, base.



PGS.TS. Lê Thành Bắc

QUY ĐỊNH

Đào tạo theo phương thức trực tuyến và phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến của Đại học Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 866 /QĐ-ĐHĐN ngày 09 tháng 3 năm 2023
của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đào tạo theo phương thức trực tuyến và phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, bao gồm: Quy định chung; điều kiện tổ chức đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp; tổ chức và quản lý đào tạo; quyền và trách nhiệm của các bên liên quan và tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với hình thức đào tạo chính quy, vừa làm vừa học trong các trường đại học thành viên, khoa, viện, phân hiệu, trung tâm trực thuộc (sau đây gọi là các đơn vị đào tạo), các đơn vị và cá nhân có liên quan đến hoạt động đào tạo trực tuyến.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đào tạo trực tuyến (E-learning)* là phương thức đào tạo có hoạt động giảng dạy và học tập được thực hiện thông qua môi trường mạng; sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện, các phần mềm ứng dụng, các học liệu điện tử; có tính tương tác cao giữa giảng viên và người học.

2. *Đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến (blended learning)* là sự kết hợp phương thức đào tạo trực tuyến và phương thức đào tạo trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục (sau đây gọi là đào tạo kết hợp).

3. *Đào tạo trực tuyến đồng bộ (Synchronous learning)* là phương thức đào tạo có hoạt động giảng dạy và học tập được thực hiện thông qua môi trường

mạng, đồng thời ở cùng một thời điểm (thời gian thực), cùng một địa điểm ảo cụ thể. Các phương pháp học trực tuyến đồng bộ thường sử dụng công nghệ web, hội nghị video, hội nghị truyền hình, trò chuyện trực tiếp và các bài giảng phát trực tiếp.

4. *Đào tạo trực tuyến bất đồng bộ (Asynchronous learning)* là phương thức đào tạo có hoạt động giảng dạy và học tập được thực hiện thông qua các kênh trực tuyến tại các thời điểm và địa điểm khác nhau với cùng một tài liệu học tập được cung cấp như: tài liệu để đọc, bài giảng để xem, các mô-đun bài học tự hướng dẫn, video, thư viện ảo, bài tập và bài kiểm tra để đánh giá. Người học có thể truy cập và đáp ứng những yêu cầu này trong một khung thời gian linh hoạt theo lịch trình riêng.

5. *Học liệu điện tử* là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo...

Khi thiết kế, xây dựng và sử dụng học liệu điện tử trong đào tạo trực tuyến, các đơn vị đào tạo và cá nhân phải thực hiện nghiêm các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, các quy định hiện hành về bản quyền và sở hữu trí tuệ, phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp

Các đơn vị đào tạo được áp dụng phương thức đào tạo trực tuyến hoặc đào tạo kết hợp trên những nguyên tắc sau:

1. Các đơn vị đào tạo chỉ được tổ chức đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp khi đáp ứng các quy định hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức đào tạo qua mạng; có các giải pháp bảo đảm chất lượng và minh chứng về chất lượng tổ chức đào tạo trực tuyến không thấp hơn so với chất lượng với đào tạo trực tiếp.

2. Khối lượng kiến thức được tổ chức đào tạo trực tuyến không được vượt quá 30% tổng số tín chỉ của mỗi chương trình đào tạo. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, các đơn vị đào tạo thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Các học phần tổ chức đào tạo trực tuyến hoặc đào tạo kết hợp được xác định trong chương trình đào tạo CTĐT của từng ngành/chuyên ngành.

4. Hình thức đào tạo trực tuyến của mỗi học phần là toàn phần hoặc từng phần được xác định tỷ lệ trong đề cương chi tiết học phần hoặc trong CTĐT.

5. Căn cứ đặc thù chuyên môn của mỗi học phần, CTĐT và hình thức đào tạo, thủ trưởng đơn vị đào tạo quy định:

- Khối lượng kiến thức được tổ chức đào tạo trực tuyến;
- Các học phần được tổ chức đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp hoặc đào tạo trực tiếp;
- Tỷ lệ phần trăm thực hiện đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp hoặc đào tạo trực tiếp của mỗi học phần;
- Việc thay đổi phương thức đào tạo trực tiếp, đào tạo kết hợp sang đào tạo trực tuyến trong các trường hợp có sự biến động bất khả kháng không thể tổ chức giảng dạy và học tập trực tiếp.

Chương II

ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN, ĐÀO TẠO KẾT HỢP

Điều 4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Đơn vị đào tạo tổ chức đào tạo trực tuyến hoặc đào tạo kết hợp phải đáp ứng các điều kiện cơ bản sau:

1. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ thông tin điện tử, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet, hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nội dung học tập, học liệu điện tử phải đáp ứng các quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng; có các phương tiện nghe nhìn bao gồm: máy tính, màn hình, màn chiếu, máy chiếu có độ lớn phù hợp với phòng học; đường truyền kết nối ổn định, thông suốt; học liệu trực tuyến có nội dung phù hợp với ngành học và có thể truy cập liên tục với tốc độ cao; phương tiện thu âm, ghi hình lưu trữ quá trình tổ chức đào tạo phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra.

2. Cung cấp đầy đủ giáo trình, học liệu, thư viện điện tử, phần mềm học tập, hướng dẫn sử dụng các bước truy cập hệ thống quản lý học tập trực tuyến, cung cấp tài khoản người dùng và mật khẩu, các hướng dẫn ban đầu về khóa học cũng như việc kiểm tra đánh giá toàn khóa học, đồng thời phải có quy định về lưu trữ và bảo mật thông tin; quy chế ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng; quy định về tổ chức, quản lý đào tạo trực tuyến trước khi tổ chức các lớp học trực tuyến.

3. Có hệ thống và cơ chế kiểm tra, xác thực, giám sát và đánh giá được sự tham gia của người học; hệ thống quản lý đào tạo chặt chẽ, đáp ứng được khả năng xử lý thông tin nhanh, có độ chính xác cao.

4. Đối với phương thức đào tạo trực tuyến bất đồng bộ, phần mềm quản lý học tập phải có chức năng theo dõi tiến độ học tập của người học; ghi nhận những ý kiến, câu hỏi của người học; giải đáp và thông tin phản hồi của giảng viên; theo dõi mức độ tham gia của người học trong việc nghiên cứu bài giảng, tài liệu học tập được cung cấp.

Điều 5. Đội ngũ giảng viên, hỗ trợ kỹ thuật

1. Giảng viên tham gia đào tạo trực tuyến phải nắm vững kỹ năng dạy học trực tuyến; có khả năng quản lý, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua phương thức đào tạo trực tuyến; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin.

2. Cán bộ cố vấn học tập phải am hiểu các hoạt động của đào tạo trực tuyến, thực hiện hướng dẫn người học biết cách tham gia và sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trước khi tổ chức đào tạo trực tuyến, theo dõi quản lý quá trình học tập của người học.

3. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống đào tạo trực tuyến phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến đào tạo trực tuyến; có kiến thức chuyên môn về công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

4. Cán bộ thiết kế học liệu điện tử phải am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ công nghệ thông tin liên quan và phối hợp với giảng viên, bộ môn tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 6. Kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu

1. Các học phần tổ chức đào tạo trực tuyến nằm trong kế hoạch giảng dạy tổng thể chung của học kỳ được thủ trưởng các đơn vị đào tạo phê duyệt trước khi học kỳ bắt đầu.

2. Việc xây dựng và công bố thời khóa biểu được thực hiện theo quy định của quy chế đào tạo hiện hành của đơn vị, đảm bảo giảng viên và người học được cung cấp đầy đủ thông tin về kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu trước mỗi học kỳ.

Điều 7. Nội dung giảng dạy

1. Nội dung giảng dạy trực tuyến phải bám sát đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt.

2. Nội dung của học phần được giảng dạy trực tuyến và giảng dạy trực tiếp là như nhau.

3. Nội dung giảng dạy được sử dụng phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định tại đề cương chi tiết của mỗi học phần và quy chế đào tạo hiện hành của đơn vị. Hình thức đánh giá trực tuyến được áp dụng khi đảm bảo trung thực, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp, đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần.

2. Đơn vị đào tạo có thể tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến hoặc theo hình thức kết hợp.

Thủ trưởng đơn vị ban hành văn bản hướng dẫn quy trình thực hiện tổ chức thi trực tuyến; đảm bảo đề thi, đáp án, hướng dẫn chấm thi phải được bảo mật trước, trong và sau khi thi.

3. Không tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến đối với các học phần thực hành/ thực tập đánh giá kỹ năng thực hành (thi tay nghề, nghiệp vụ,

thao tác, kỹ thuật,...). Trường hợp đặc biệt do Thủ trưởng đơn vị quyết định dựa trên mô tả chi tiết tại đề cương học phần.

4. Trong trường hợp thiên tai, dịch họa, dịch bệnh đơn vị đào tạo không thể tổ chức cho người học bảo vệ trực tiếp thì có thể tổ chức bảo vệ trực tuyến: Khóa luận, luận văn thạc sĩ, đồ án tốt nghiệp, luận án tiến sĩ.

Chương IV

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị đào tạo

1. Xác định khối lượng kiến thức của CTĐT được tổ chức đào tạo trực tuyến; các học phần được tổ chức đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp hoặc đào tạo trực tiếp; tỷ lệ phần trăm thực hiện đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp hoặc đào tạo trực tiếp của mỗi học phần; thay đổi phương thức đào tạo trực tiếp, đào tạo kết hợp sang đào tạo trực tuyến trong các trường hợp có sự biến động bất khả kháng không thể tổ chức giảng dạy và học tập trực tiếp.

2. Công bố công khai các yêu cầu, quy định liên quan đến đào tạo trực tuyến, văn bản hướng dẫn giảng viên, người học sử dụng các công cụ giảng dạy và học tập trực tuyến, hình thức kiểm tra, đánh giá công nhận kết quả học tập thông qua đề cương chi tiết của học phần.

3. Tổ chức tập huấn về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho các giảng viên, trợ giảng để có thể giảng dạy trực tuyến; hướng dẫn sinh viên sử dụng phần mềm, các ứng dụng công nghệ thông tin để học tập, nghiên cứu.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của giảng viên

1. Giảng viên được hỗ trợ kinh phí xây dựng bài giảng điện tử và các sản phẩm khác theo chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử, kỹ năng dạy học, tổ chức thi, kiểm tra đánh giá học phần qua mạng, kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy; khảo thí và đo lường chất lượng giáo dục hiện đại.

3. Giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến được tính giờ giảng theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

4. Giảng viên phải thực hiện đúng các quy định về dạy học trực tuyến, thực hiện và đảm bảo hoạt động kiểm tra đánh giá người học theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

5. Giảng viên phải tham gia xây dựng đề cương chi tiết học phần; xây dựng bài giảng điện tử; có thể tham gia quy trình sản xuất học liệu điện tử hoặc ứng dụng các công cụ, công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy qua mạng trong quá trình xây dựng bài giảng; thiết kế các bài tập tình huống; thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá.

6. Giảng viên chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các chủ đề thảo luận đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến, các diễn đàn trao đổi, thảo luận.

7. Phản hồi kịp thời những thắc mắc của người học trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn phát sinh trong quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

8. Giảng viên có thể giao cho trợ giảng tham gia trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của người học trên diễn đàn trao đổi.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của trợ giảng.

1. Được hưởng các quyền lợi và ưu đãi do đơn vị quy định đối với trợ giảng, các chế độ bồi dưỡng, tính giờ chuẩn giảng dạy theo năm học, thù lao theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Được ưu tiên tạo điều kiện thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đặc thù của đào tạo trực tuyến.

3. Được ưu tiên sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo trực tuyến; được hỗ trợ tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến trong điều kiện của đơn vị đào tạo và phù hợp với phương thức đào tạo trực tuyến.

4. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định của đơn vị đào tạo, các hướng dẫn đảm bảo chất lượng đào tạo hiện hành.

5. Tự bảo vệ tài khoản cá nhân và chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống (nội dung, kiến thức, bản quyền,...).

6. Hỗ trợ giảng viên thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy; hỗ trợ tư vấn cho người học, cung cấp các thông tin liên quan đến lớp học, giải đáp thắc mắc của người học liên quan đến vấn đề kỹ thuật, nhắc nhở người học các thời hạn hoàn thành nhiệm vụ và kiểm soát các thông tin người học đưa lên hệ thống đào tạo trực tuyến.

7. Kiểm tra, giám sát, khuyến khích việc tham gia học tập của người học.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của người học

1. Người học được cung cấp, tiếp cận các nguồn tài liệu học tập của học phần, được giải đáp thắc mắc trong quá trình tham gia học tập hoặc tại các diễn đàn trao đổi thảo luận.

2. Mỗi thành viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện và chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của thành viên (nếu có). Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục.

3. Người học phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.

4. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

5. Thực hiện đúng các quy chế, quy định của đơn vị đào tạo. Trong trường hợp vi phạm sẽ tùy mức độ, xử lý theo quy định hiện hành.

6. Tham gia các hoạt động lấy ý kiến phản hồi của người học về các học phần, phương pháp giảng dạy, môi trường giáo dục (nếu có).

Điều 13. Trách nhiệm của đơn vị phụ trách kỹ thuật

1. Quản lý, vận hành và đảm bảo an ninh, an toàn: hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng phục vụ đào tạo trực tuyến; cổng thông tin đào tạo trực tuyến.

2. Xây dựng và hướng dẫn các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện quy trình sao lưu, bảo mật: nội dung bài giảng của giảng viên; quá trình tổ chức dạy và học; kết quả kiểm tra đánh giá người học.

3. Cấp tài khoản, tạo nhóm thư điện tử lớp học phần, phân quyền cho người dùng trên cổng thông tin đào tạo trực tuyến; hỗ trợ kỹ thuật cho giảng viên và người học trong quá trình giảng dạy và học tập trực tuyến; hỗ trợ bộ phận chức năng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra.

4. Tham gia giám sát quá trình đào tạo trực tuyến, kịp thời phát hiện, xử lý và báo cáo lãnh đạo đơn vị các hiện tượng bất thường trong quá trình đào tạo trực tuyến, lập các báo cáo liên quan khi được yêu cầu.

5. Tạm dừng hoặc vô hiệu hóa các khóa học, các nội dung trên khóa học và tài khoản người dùng vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và các điều khoản trong quy định này.

Điều 14. Những hành vi nghiêm cấm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng đào tạo trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo.

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định.

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm.

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, cắt ghép làm thay đổi nội dung bài giảng, điện tử, ghi hình và chỉnh sửa bài giảng trực tiếp, phát tán bài giảng có trong hệ thống đào tạo trực tuyến dưới mọi hình thức khi chưa được sự đồng ý của giảng viên hoặc lãnh đạo đơn vị đào tạo.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

1. Ban Thanh tra và Pháp chế, Ban Đào tạo thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về đào tạo trực tuyến của các đơn vị đào tạo.

2. Thủ trưởng các đơn vị đào tạo tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch hàng năm của đơn vị.

3. Các hành vi, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của đơn vị đào tạo hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị đào tạo lập kế hoạch và triển khai áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

2. Các đơn vị đào tạo xây dựng quy chế ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng; quy định về tổ chức kiểm tra đánh giá trực tuyến; quy định bảo quản, lưu trữ tài liệu liên quan đến đào tạo trực tuyến, lưu trữ và bảo mật thông tin; các văn bản hướng dẫn tổ chức đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp; quy trình chuẩn bị học liệu điện tử và tổ chức thẩm định học liệu điện tử, chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng đào tạo trực tuyến, tập huấn nâng cao năng lực cho giảng viên, tư vấn và hỗ trợ người học, quản lý và giám sát quá trình dạy – học trực tuyến, tổ chức đánh giá hiệu quả việc ứng dụng công nghệ trong trực tuyến thông qua kênh phản hồi của giảng viên, người học, cán bộ hỗ trợ để điều chỉnh phù hợp.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo Đại học Đà Nẵng bằng văn bản (qua Ban Đào tạo) để trình Giám đốc xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.
